SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK NÔNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH PHÒNG THI KHỐI 10 - NĂM HỌC 2023 - 2024

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
1	100002	NGUYỄN VĂN AN	Nam	20/11/2008	10A1	Phòng 01	
2	100006	LÊ ĐÀO THẢO ANH	Nữ	06/01/2008	10A2	Phòng 01	
3	100007	HOÀNG THỊ KIM ANH	Nữ	02/06/2008	10A1	Phòng 01	
4	100008	BÙI THỊ NHẬT ANH	Nữ	26/06/2008	10A2	Phòng 01	
5	100009	NGUYỄN QUỐC ANH	Nam	27/07/2008	10A2	Phòng 01	
6	100024	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	06/01/2008	10A1	Phòng 01	
7	100033	QUÁCH GIA BÌNH	Nam	30/08/2008	10A1	Phòng 01	
8	100036	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	Nam	07/09/2008	10A2	Phòng 01	
9	100042	TRẦN THÀNH CÔNG	Nam	27/03/2008	10A1	Phòng 01	
10	100048	TRẦN DUY ĐĂNG	Nam	21/05/2008	10A1	Phòng 01	
11	100065	NGUYỄN VĂN DŨNG	Nam	01/10/2008	10A8	Phòng 01	
12	100074	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	Nữ	04/01/2008	10A2	Phòng 01	
13	100075	BÙI THỊ HẠNH DUYÊN	Nữ	19/04/2008	10A2	Phòng 01	
14	100078	NGUYỄN HOÀNG HÀ	Nữ	06/04/2008	10A1	Phòng 01	
15	100113	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Nam	23/11/2008	10A1	Phòng 01	
16	100117	VÕ NHẬT HUY	Nam	07/03/2008	10A2	Phòng 01	
17	100124	PHẠM THỊ PHƯƠNG HUYỀN	Nữ	27/10/2008	10A1	Phòng 01	
18	100131	ĐÀO QUỐC KHÁNH	Nam	02/09/2008	10A2	Phòng 01	
19	100132	NGUYỄN THÀNH KHÁNH	Nam	20/08/2008	10A8	Phòng 01	
20	100153	NGUYỄN HOÀNG LÂM	Nam	14/04/2008	10A1	Phòng 01	
21	100181	LÊ ĐỨC MẠNH	Nam	22/07/2008	10A2	Phòng 01	
22	100184	LÊ CÔNG MINH	Nam	04/03/2008	10A1	Phòng 01	
23	100185	NGUYỄN THỊ MINH	Nữ	19/12/2008	10A2	Phòng 01	
24	100186	HOÀNG QUANG MINH	Nam	19/12/2008	10A1	Phòng 01	
25	100204	VY THỦY NGÂN	Nữ	19/10/2008	10A2	Phòng 02	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
26	100205	ĐOÀN TẠ KIM NGÂN	Nữ	08/02/2008	10A4	Phòng 02	
27	100210	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGỌC	Nữ	07/03/2008	10A1	Phòng 02	
28	100218	VŨ THỊ THẢO NGUYÊN	Nữ	12/01/2008	10A1	Phòng 02	
29	100219	LÊ THẾ NGUYÊN	Nam	22/09/2008	10A1	Phòng 02	
30	100226	NGUYỄN VĂN THANH NHÂN	Nam	05/05/2008	10A2	Phòng 02	
31	100242	NGUYỄN HÀ KIỀU OANH	Nữ	24/06/2008	10A1	Phòng 02	
32	100248	HOÀNG CÔNG NHẬT PHONG	Nam	17/08/2008	10A2	Phòng 02	
33	100252	KIỀU THỊ PHƯƠNG	Nữ	11/12/2008	10A1	Phòng 02	
34	100274	TRƯƠNG NHẬT TÂM	Nam	23/05/2008	10A2	Phòng 02	
35	100285	PHAN DIỆU THẢO	Nữ	17/01/2008	10A2	Phòng 02	
36	100286	LÊ THỊ THANH THẢO	Nữ	24/03/2008	10A2	Phòng 02	
37	100298	NGUYỄN THỊ LINH THƯ	Nữ	24/07/2008	10A1	Phòng 02	
38	100299	PHẠM THỊ HỒNG THƯ	Nữ	09/04/2008	10A1	Phòng 02	
39	100301	ĐẶNG THỊ MINH THƯ	Nữ	17/09/2008	10A2	Phòng 02	
40	100317	LƯƠNG THỊ THUỶ TIÊN	Nữ	19/09/2008	10A2	Phòng 02	
41	100320	NGUYỄN THẾ TIẾN	Nam	30/10/2008	10A2	Phòng 02	
42	100321	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	Nữ	15/09/2008	10A1	Phòng 02	
43	100324	NGUYỄN THỊ THUỲ TRANG	Nữ	26/02/2008	10A2	Phòng 02	
44	100336	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Nam	15/04/2008	10A1	Phòng 02	
45	100339	PHẠM THỊ CẨM TÚ	Nữ	16/10/2008	10A1	Phòng 02	
46	100349	NGUYỄN NGỌC BẢO UYÊN	Nữ	25/03/2008	10A1	Phòng 02	
47	100350	TRẦN THỊ THẢO UYÊN	Nữ	03/02/2008	10A4	Phòng 02	
48	100353	PHẠM NGUYỄN ÁI VÂN	Nữ	23/05/2008	10A1	Phòng 02	
49	100003	ĐINH THỊ AN AN	Nữ	20/05/2008	10A2	Phòng 03	
50	100005	PHẠM VĂN AN	Nam	01/10/2008	10A5	Phòng 03	
51	100010	LÊ PHƯƠNG ANH	Nữ	12/02/2008	10A2	Phòng 03	
52	100011	NGUYỄN VIỆT ANH	Nam	11/09/2008	10A4	Phòng 03	
53	100016	PHẠM QUỲNH ANH	Nữ	21/02/2008	10A5	Phòng 03	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
54	100019	PHẠM THỊ HẢI ANH	Nữ	20/12/2008	10A5	Phòng 03	
55	100020	LÊ THỊ KIM ANH	Nữ	23/01/2008	10A8	Phòng 03	
56	100021	PHAN THỊ NGỌC ANH	Nữ	20/09/2008	10A7	Phòng 03	
57	100023	ĐỖ PHƯƠNG ANH	Nữ	19/06/2008	10A8	Phòng 03	
58	100025	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	26/11/2008	10A1	Phòng 03	
59	100026	ĐINH HOÀNG BẮC	Nam	02/11/2008	10A7	Phòng 03	
60	100027	NGUYỄN THÁI GIA BẢO	Nam	07/01/2008	10A8	Phòng 03	
61	100029	LÊ HUỲNH GIA BẢO	Nam	03/11/2008	10A5	Phòng 03	
62	100031	LÊ NGUYÊN BẢO	Nam	13/02/2008	10A8	Phòng 03	
63	100034	HÀ NGUYỄN THÁI BÌNH	Nữ	08/08/2008	10A8	Phòng 03	
64	100039	NGUYỄN NHẬT QUỲNH CHI	Nữ	01/04/2008	10A4	Phòng 03	
65	100040	NGUYỄN THỊ KIM CHI	Nữ	14/04/2008	10A7	Phòng 03	
66	100041	KHƯU TÂM CHÍ	Nam	14/06/2008	10A2	Phòng 03	
67	100043	NGUYỄN THỊ CÚC	Nữ	10/12/2008	10A5	Phòng 03	
68	100045	LÊ NHẬT CƯỜNG	Nam	18/08/2008	10A4	Phòng 03	
69	100047	ĐOÀN MẠNH CƯỜNG	Nam	09/11/2008	10A7	Phòng 03	
70	100049	THỊ ĐĂNG	Nữ	24/07/2008	10A8	Phòng 03	
71	100051	NGUYỄN THỊ DANH	Nữ	07/11/2008	10A7	Phòng 03	
72	100052	VŨ ĐỨC ĐẠT	Nam	28/06/2008	10A4	Phòng 03	
73	100054	LÊ TIẾN ĐẠT	Nam	08/06/2008	10A5	Phòng 04	
74	100055	ĐIỂU ĐẠT	Nam	20/12/2008	10A8	Phòng 04	
75	100056	PHẠM THỊ ĐIỆP	Nữ	02/07/2008	10A2	Phòng 04	
76	100057	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆU	Nữ	22/01/2008	10A4	Phòng 04	
77	100058	TRẦN MẬU ĐỊNH	Nam	20/11/2008	10A7	Phòng 04	
78	100059	PHẠM HUỲNH QUANG ĐỒNG	Nam	19/01/2008	10A5	Phòng 04	
79	100060	PHẠM TRẦN TRUNG ĐỨC	Nam	12/12/2008	10A2	Phòng 04	
80	100061	LÊ ANH ĐỨC	Nam	29/11/2008	10A5	Phòng 04	
81	100062	TỐNG MINH ĐỨC	Nam	11/07/2008	10A5	Phòng 04	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
82	100063	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	Nữ	29/10/2008	10A7	Phòng 04	
83	100064	TRỊNH THỊ KIM DUNG	Nữ	10/04/2008	10A2	Phòng 04	
84	100066	NGUYỄN HỮU DŨNG	Nam	24/07/2008	10A1	Phòng 04	
85	100067	TRẦN TRỌNG DŨNG	Nam	14/06/2008	10A7	Phòng 04	
86	100068	VŨ TRỌNG DŨNG	Nam	30/01/2008	10A7	Phòng 04	
87	100069	VÕ TẤT DŨNG	Nam	06/09/2006	10A4	Phòng 04	
88	100070	VŨ ĐỨC DUY	Nam	02/05/2008	10A7	Phòng 04	
89	100072	PHẠM TUẤN DUY	Nam	22/11/2008	10A5	Phòng 04	
90	100073	LÊ HỮU DUY	Nam	19/05/2008	10A4	Phòng 04	
91	100077	ĐẶNG NAM GIAO	Nam	20/06/2008	10A2	Phòng 04	
92	100079	TRẦN THỊ THU HÀ	Nữ	29/03/2008	10A1	Phòng 04	
93	100080	TÔ HUY HÀ	Nam	21/04/2007	10A5	Phòng 04	
94	100081	HỒ NGỌC HÀ	Nữ	25/05/2008	10A1	Phòng 04	
95	100083	NGUYỄN MINH HẢI	Nam	24/03/2008	10A5	Phòng 04	
96	100085	NGUYỄN TRẦN NGỌC HÂN	Nữ	08/12/2008	10A2	Phòng 04	
97	100086	HUỲNH NGỌC GIA HÂN	Nữ	01/11/2008	10A4	Phòng 05	
98	100087	TRỊNH GIA HÂN	Nam	09/08/2008	10A4	Phòng 05	
99	100089	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Nữ	29/06/2008	10A7	Phòng 05	
100	100091	VÕ NHẬT HÀO	Nam	12/07/2008	10A2	Phòng 05	
101	100092	ĐÀO ANH HÀO	Nam	16/04/2008	10A7	Phòng 05	
102	100093	LÊ NGUYỄN ĐỨC HẬU	Nam	19/03/2008	10A4	Phòng 05	
103	100094	THÂN VĂN HẬU	Nam	16/08/2008	10A1	Phòng 05	
104	100095	THÀO THỊ THU HIỀN	Nữ	27/12/2008	10A7	Phòng 05	
105	100098	BÙI TRUNG HIẾU	Nam	12/12/2008	10A1	Phòng 05	
106	100099	CHÂU XUÂN HIẾU	Nam	04/04/2008	10A4	Phòng 05	
107	100100	THÂN VĂN HIẾU	Nam	18/07/2008	10A5	Phòng 05	
108	100101	LÊ VĂN HIẾU	Nam	08/09/2008	10A5	Phòng 05	
109	100102	PHAN BÌNH HIỆU	Nam	16/12/2007	10A7	Phòng 05	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
110	100104	NGUYỄN CHÍ HOÀ	Nam	02/09/2008	10A5	Phòng 05	
111	100105	TẠ THỊ THU HOÀI	Nữ	12/12/2008	10A4	Phòng 05	
112	100109	NGUYỄN HUY HOÀNG	Nam	28/04/2008	10A2	Phòng 05	
113	100110	LÊ HUY HOÀNG	Nam	27/10/2008	10A5	Phòng 05	
114	100111	NGUYỄN HUY HOÀNG	Nam	01/06/2008	10A7	Phòng 05	
115	100112	TIÊU GIA HUỆ	Nữ	23/02/2008	10A7	Phòng 05	
116	100118	PHẠM TRẦN GIA HUY	Nam	20/06/2008	10A2	Phòng 05	
117	100119	NGUYỄN NGỌC HUY	Nam	19/11/2008	10A7	Phòng 05	
118	100121	VÕ VĂN HUY	Nam	19/04/2008	10A4	Phòng 05	
119	100123	NGUYỄN GIA HUY	Nam	24/09/2008	10A8	Phòng 05	
120	100125	ĐỖ KIM HUYỀN	Nữ	01/01/2008	10A1	Phòng 05	
121	100126	ĐẬU THỊ KHÁNH HUYỀN	Nữ	24/09/2008	10A5	Phòng 06	
122	100130	NGUYỄN KẾ KHANG	Nam	18/10/2007	10A5	Phòng 06	
123	100133	CAO QUỐC KHÁNH	Nam	02/09/2008	10A2	Phòng 06	
124	100134	PHAN VĂN DUY KHÁNH	Nam	04/09/2007	10A8	Phòng 06	
125	100136	PHẠM GIA KHIÊM	Nam	22/06/2008	10A2	Phòng 06	
126	100137	HUỲNH VĂN KHOA	Nam	18/02/2008	10A4	Phòng 06	
127	100138	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	Nam	12/05/2008	10A5	Phòng 06	
128	100139	NGUYỄN NGỌC KHOA	Nam	10/02/2008	10A7	Phòng 06	
129	100140	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	Nam	28/10/2008	10A1	Phòng 06	
130	100142	NGUYỄN TRUNG KIÊN	Nam	07/06/2008	10A8	Phòng 06	
131	100143	ĐÀO TRUNG KIÊN	Nam	21/01/2008	10A8	Phòng 06	
132	100144	ĐIỂU KIẾN	Nam	26/02/2006	10A8	Phòng 06	
133	100147	TRẦN MINH TUẤN KIỆT	Nam	25/06/2008	10A5	Phòng 06	
134	100148	NGUYỄN ĐỨC KIỆT	Nam	03/03/2008	10A5	Phòng 06	
135	100149	LÊ ANH KIỆT	Nam	16/08/2008	10A4	Phòng 06	
136	100150	PHẠM TUẤN KIỆT	Nam	28/02/2008	10A5	Phòng 06	
137	100151	THỊ KIỀU	Nữ	11/12/2008	10A8	Phòng 06	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
138	100152	LÊ HÙNG KỲ	Nam	24/08/2008	10A5	Phòng 06	
139	100154	TRẦN HOÀNG LÂM	Nam	14/08/2008	10A5	Phòng 06	
140	100156	NGUYỄN KIM LIÊN	Nữ	17/09/2008	10A1	Phòng 06	
141	100157	CAO THỊ LIỄU	Nữ	05/07/2008	10A7	Phòng 06	
142	100158	BÙI THỊ PHƯƠNG LINH	Nữ	08/02/2008	10A7	Phòng 06	
143	100159	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	Nữ	29/11/2008	10A1	Phòng 06	
144	100160	NGUYỄN NHẬT LINH	Nữ	21/12/2008	10A7	Phòng 06	
145	100161	VÕ THỊ THÙY LINH	Nữ	19/01/2008	10A5	Phòng 07	
146	100162	NGUYỄN THỊ LINH	Nữ	05/09/2008	10A4	Phòng 07	
147	100163	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	Nữ	10/10/2008	10A5	Phòng 07	
148	100165	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	Nữ	16/10/2008	10A8	Phòng 07	
149	100166	LÊ HOÀNG LỘC	Nam	10/01/2008	10A2	Phòng 07	
150	100167	NGUYỄN VĂN LỘC	Nam	26/08/2007	10A7	Phòng 07	
151	100168	TRỊNH LÊ HOÀNG LONG	Nam	06/01/2008	10A4	Phòng 07	
152	100170	HOÀNG GIA LONG	Nam	21/11/2008	10A2	Phòng 07	
153	100171	LÊ HOÀNG LONG	Nam	29/11/2008	10A7	Phòng 07	
154	100172	NGUYỄN BẢO LONG	Nam	06/07/2006	10A7	Phòng 07	
155	100174	TRƯƠNG HỶ LONG	Nam	23/03/2008	10A8	Phòng 07	
156	100175	TRƯƠNG PHI LONG	Nam	01/01/2008	10A4	Phòng 07	
157	100177	HÀ VĂN LUÂN	Nam	07/12/2008	10A4	Phòng 07	
158	100180	THỊ LUY	Nữ	15/10/2008	10A8	Phòng 07	
159	100182	NGUYỄN THỊ MẬU	Nữ	19/08/2008	10A4	Phòng 07	
160	100183	PHẠM NGỌC KIỀU MI	Nữ	04/06/2008	10A1	Phòng 07	
161	100187	PHẠM CAO MINH	Nam	27/08/2008	10A8	Phòng 07	
162	100188	NGUYỄN BÌNH MINH	Nam	20/01/2008	10A7	Phòng 07	
163	100189	SÚ NHẤT MINH	Nam	17/07/2008	10A8	Phòng 07	
164	100190	HOÀNG MAI THẢO MY	Nữ	29/11/2008	10A5	Phòng 07	
165	100191	PHAN THỊ DIỄM MY	Nữ	04/03/2008	10A1	Phòng 07	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
166	100192	NGUYỄN NGỌC HUYỀN MY	Nữ	24/12/2008	10A1	Phòng 07	
167	100194	LƯƠNG THỊ MỸ	Nữ	23/09/2008	10A5	Phòng 07	
168	100195	PHẠM HOÀNG THANH MỸ	Nữ	22/01/2008	10A1	Phòng 07	
169	100196	TRẦN NGỌC LI NA	Nữ	20/10/2008	10A8	Phòng 08	
170	100197	PHẠM ĐỨC NAM	Nam	09/07/2008	10A7	Phòng 08	
171	100199	PHẠM BẢO NAM	Nam	16/12/2023	10A7	Phòng 08	
172	100200	HỶ QUỐC NAM	Nam	27/10/2008	10A4	Phòng 08	
173	100201	VY THANH NAM	Nam	14/11/2008	10A5	Phòng 08	
174	100202	NGUYỄN THỊ MAI NGA	Nữ	09/01/2008	10A4	Phòng 08	
175	100207	HÀ NGỌC NGÂN	Nữ	02/01/2008	10A7	Phòng 08	
176	100209	ĐIỂU NGHANH	Nam	12/03/2008	10A8	Phòng 08	
177	100211	PHẠM TRẦN BÍCH NGỌC	Nữ	14/04/2008	10A4	Phòng 08	
178	100216	BÙI QUANG NGỌC	Nam	16/10/2008	10A7	Phòng 08	
179	100217	HOÀNG NGUYỄN NHƯ NGỌC	Nữ	10/11/2007	10A7	Phòng 08	
180	100220	LÊ THẢO NGUYÊN	Nữ	11/02/2008	10A4	Phòng 08	
181	100222	PHẠM THỊ MỸ NGUYÊN	Nữ	28/04/2007	10A5	Phòng 08	
182	100223	NGUYỄN VĂN NGUYÊN	Nam	27/09/2008	10A7	Phòng 08	
183	100224	CHU HÀ NGUYÊN	Nam	21/08/2008	10A5	Phòng 08	
184	100225	PHẠM QUANG NHÀN	Nam	21/09/2008	10A2	Phòng 08	
185	100227	TRỊNH VIỆT NHẬT	Nam	29/11/2008	10A8	Phòng 08	
186	100228	PHAN ANH NHẬT	Nam	07/04/2008	10A4	Phòng 08	
187	100230	LÊ KHÁNH NHI	Nữ	31/08/2008	10A1	Phòng 08	
188	100231	LÊ NGUYỄN YẾN NHI	Nữ	28/01/2008	10A2	Phòng 08	
189	100232	TRẦN THỊ Ý NHI	Nữ	09/10/2008	10A2	Phòng 08	
190	100233	PHẠM THỊ PHƯƠNG NHI	Nữ	04/01/2008	10A8	Phòng 08	
191	100235	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	Nữ	10/10/2008	10A8	Phòng 08	
192	100236	ĐINH BẢO NHI	Nữ	13/10/2008	10A2	Phòng 08	
193	100237	PHẠM THỊ NGỌC NHỚ	Nữ	19/10/2008	10A7	Phòng 09	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
194	100239	LƯƠNG QUỲNH NHƯ	Nữ	26/11/2007	10A2	Phòng 09	
195	100241	ĐIỂU NINH	Nam	14/08/2008	10A8	Phòng 09	
196	100243	TRỊNH TẤN PHÁT	Nam	19/05/2008	10A2	Phòng 09	
197	100244	NGUYỄN TẤN PHÁT	Nam	01/12/2007	10A8	Phòng 09	
198	100246	NGUYỄN TIẾN PHÁT	Nam	03/06/2008	10A8	Phòng 09	
199	100247	HOÀNG BẠCH DƯƠNG PHI	Nam	21/11/2008	10A7	Phòng 09	
200	100250	NGUYỄN THỊ MỸ PHỤNG	Nữ	08/06/2008	10A4	Phòng 09	
201	100254	LÊ TRƯƠNG THẢO PHƯƠNG	Nữ	28/09/2008	10A2	Phòng 09	
202	100255	LÊ NGUYỄN THU PHƯƠNG	Nữ	28/08/2008	10A8	Phòng 09	
203	100258	ĐẶNG MINH QUÂN	Nam	09/03/2008	10A2	Phòng 09	
204	100259	PHẠM VĂN QUÂN	Nam	27/10/2008	10A4	Phòng 09	
205	100261	NGUYỄN HỮU HOÀNG QUÂN	Nam	04/10/2008	10A5	Phòng 09	
206	100262	ĐOÀN VĂN QUÂN	Nam	19/08/2008	10A2	Phòng 09	
207	100263	NGUYỄN VĂN QUẾ	Nam	29/11/2007	10A7	Phòng 09	
208	100264	ĐẶNG NGUYỄN BẢO QUYÊN	Nữ	31/10/2008	10A4	Phòng 09	
209	100266	ĐINH TRẦN SÂM	Nam	06/12/2008	10A5	Phòng 09	
210	100267	NGUYỄN ĐĂNG SANG	Nam	06/04/2008	10A4	Phòng 09	
211	100268	NGUYỄN KHÁNH SƠN	Nam	28/11/2008	10A8	Phòng 09	
212	100270	NGUYỄN THỊ HOÀI SƯƠNG	Nữ	02/03/2008	10A1	Phòng 09	
213	100271	PHAN VĂN TÚ TÀI	Nam	26/05/2007	10A5	Phòng 09	
214	100272	BÙI VĂN TÀI	Nam	27/10/2008	10A7	Phòng 09	
215	100275	NGÔ VĂN TÂN	Nam	12/03/2008	10A8	Phòng 09	
216	100276	LÊ DƯƠNG THÀNH TÂN	Nam	19/10/2008	10A5	Phòng 09	
217	100277	HỒ NGỌC NHẬT TÂN	Nam	11/09/2008	10A4	Phòng 10	
218	100278	NGUYỄN NGỌC TẤN	Nam	17/04/2008	10A5	Phòng 10	
219	100279	NGUYỄN PHONG THÁI	Nam	14/05/2008	10A4	Phòng 10	
220	100280	LÊ VĂN THÁI	Nam	12/01/2008	10A4	Phòng 10	
221	100281	TRỊNH HUỲNH THANH	Nam	09/07/2008	10A2	Phòng 10	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
222	100282	TRIỆU VĂN THANH	Nam	24/04/2008	10A8	Phòng 10	
223	100283	NGUYỄN THÁI THÀNH	Nam	29/02/2008	10A5	Phòng 10	
224	100284	NGUYỄN HỮU THÀNH	Nam	03/05/2008	10A4	Phòng 10	
225	100289	NGUYỄN YẾN THẢO	Nữ	10/12/2007	10A1	Phòng 10	
226	100290	VŨ THỊ THANH THẢO	Nữ	18/10/2008	10A4	Phòng 10	
227	100293	NGUYỄN VĂN THIÊN	Nam	23/08/2008	10A7	Phòng 10	
228	100295	LÊ MINH THIỆN	Nam	14/03/2008	10A4	Phòng 10	
229	100303	TRẦN NHƯ QUỲNH THƯ	Nữ	28/08/2008	10A5	Phòng 10	
230	100305	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	Nữ	01/06/2008	10A5	Phòng 10	
231	100307	TRẦN THỊ ANH THƯ	Nữ	27/11/2008	10A5	Phòng 10	
232	100309	TRẦN KHẮC THUẬN	Nam	12/08/2007	10A2	Phòng 10	
233	100310	TRƯƠNG VĂN THUẬN	Nam	15/08/2008	10A5	Phòng 10	
234	100311	HÀ THỊ HOÀI THƯƠNG	Nữ	22/04/2008	10A1	Phòng 10	
235	100312	TRẦN THỊ HỒNG THƯƠNG	Nữ	18/06/2008	10A4	Phòng 10	
236	100315	TRẦN THỊ THÚY	Nữ	20/05/2008	10A4	Phòng 10	
237	100316	QUÁCH THỊ PHƯƠNG THÚY	Nữ	30/01/2008	10A4	Phòng 10	
238	100322	NGUYỄN THỊ KIỀU TRÂM	Nữ	07/09/2008	10A4	Phòng 10	
239	100323	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	Nữ	06/11/2007	10A8	Phòng 10	
240	100325	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	30/06/2008	10A4	Phòng 10	
241	100326	LÊ HUỲNH KIỀU TRANG	Nữ	27/03/2008	10A7	Phòng 11	
242	100327	TRƯƠNG NGỌC TRINH	Nữ	29/02/2008	10A5	Phòng 11	
243	100328	MAI THỊ TUYẾT TRINH	Nữ	30/12/2008	10A4	Phòng 11	
244	100329	ĐỖ DIỆU TRINH	Nữ	10/01/2007	10A5	Phòng 11	
245	100330	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	Nam	20/01/2008	10A5	Phòng 11	
246	100332	LÊ THANH TRÚC	Nữ	25/12/2008	10A8	Phòng 11	
247	100333	THỊ TRÚC	Nữ	12/07/2008	10A8	Phòng 11	
248	100334	ĐINH CHẤN TRUNG	Nam	13/04/2008	10A1	Phòng 11	
249	100335	VÕ VĂN TRUNG	Nam	25/04/2008	10A7	Phòng 11	

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Phòng	Ghi chú
250	100337	TRẦN VĂN TRƯỜNG	Nam	01/04/2008	10A4	Phòng 11	
251	100341	LÊ ANH TÚ	Nam	20/08/2008	10A7	Phòng 11	
252	100343	LÊ TIẾN ANH TUẤN	Nam	06/07/2008	10A1	Phòng 11	
253	100345	LÊ CÁT TƯỜNG	Nữ	29/09/2008	10A2	Phòng 11	
254	100346	NGUYỄN TRUNG TUYẾN	Nam	01/01/2008	10A8	Phòng 11	
255	100347	BÙI XUÂN TUYỀN	Nam	26/08/2008	10A7	Phòng 11	
256	100348	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	Nữ	19/12/2008	10A4	Phòng 11	
257	100351	LÊ HOÀNG NHÃ UYÊN	Nữ	08/03/2008	10A7	Phòng 11	
258	100354	LÊ THỊ THÚY VÂN	Nữ	04/08/2008	10A8	Phòng 11	
259	100355	PHẠM THỊ THÚY VÂN	Nữ	30/11/2008	10A5	Phòng 11	
260	100356	LÊ THỊ THẢO VÂN	Nữ	07/06/2008	10A7	Phòng 11	
261	100358	NGUYỄN THỊ THẢO VI	Nữ	30/07/2008	10A4	Phòng 11	
262	100359	ĐIỂU VĨ	Nam	27/08/2008	10A8	Phòng 11	
263	100360	TRẦN VĂN VIÊN	Nam	06/02/2008	10A1	Phòng 11	
264	100361	HUỲNH LÊ DUY VIỆT	Nam	19/02/2008	10A8	Phòng 11	
265	100362	TRẦN PHƯƠNG VIỆT	Nam	13/07/2007	10A5	Phòng 12	
266	100363	LÊ NGỌC VŨ	Nam	31/01/2007	10A7	Phòng 12	
267	100364	ĐỖ QUANG VŨ	Nam	13/08/2008	10A5	Phòng 12	
268	100365	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	Nam	13/12/2008	10A7	Phòng 12	
269	100366	VŨ HÀ VY	Nữ	06/01/2008	10A1	Phòng 12	
270	100368	HỒ CHÍ VỸ	Nam	22/09/2008	10A4	Phòng 12	
271	100369	LÊ CHÍ VỸ	Nam	11/02/2007	10A1	Phòng 12	
272	100370	NGUYỄN HOÀN XƯƠNG	Nam	09/06/2008	10A5	Phòng 12	

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thế Nhân